

Số: 1369/UBND-KT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2018

V/v mua sắm tài sản nhà nước
theo phương thức tập trung
của thành phố năm 2018

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận - huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố;
- Các đơn vị vũ trang nhân dân;
- Các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội,
tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã
hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Xét báo cáo, đề xuất của Sở Tư pháp tại Công văn số 2325/STP-BTTP ngày 13 tháng 3 năm 2018 về giải quyết các kiến nghị của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo như sau:

1. Về sửa đổi Quy chế về mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố (Quy chế mua sắm tập trung): Giao Sở Tư pháp rà soát, xem xét trình Ủy ban nhân dân thành phố việc sửa đổi nội dung, các biểu mẫu đính kèm của Quy chế mua sắm tập trung trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật.

2. Về chấp hành quy định pháp luật về mua sắm tập trung

Để đảm bảo cho hoạt động mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung trên địa bàn thành phố được thực hiện theo quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, nhà thầu trúng thầu chấp hành nghiêm quy định pháp luật về mua sắm tập trung; chủ động phối hợp với Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản trong việc thực hiện nhiệm vụ chung của thành phố về mua sắm tập trung, trong đó:

a) Đối với các đơn vị thuộc đối tượng mua sắm tập trung quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quy chế mua sắm tập trung: nghiêm túc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm của thành phố theo đúng thời gian

quy định, đồng thời chịu trách nhiệm thực hiện đúng nhu cầu mua sắm đã đăng ký.

b) Đối với các đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản: nghiêm túc thực hiện đúng thỏa thuận khung, hợp đồng mua sắm tài sản đã được ký với nhà thầu trúng thầu, tạo điều kiện thuận lợi để nhà thầu trúng thầu hoàn thành việc ký hợp đồng mua sắm tài sản theo thời hạn quy định; đồng thời phải tiếp nhận tài sản khi được bàn giao, thanh toán cho nhà thầu trúng thầu đúng tiến độ hợp đồng.

c) Đối với nhà thầu trúng thầu: nghiêm chỉnh thực hiện các nội dung đã được ký kết trong thỏa thuận khung, hợp đồng mua sắm tài sản: tiến hành cung cấp, bàn giao, lắp đặt, bảo hành, bảo trì tài sản và các nội dung khác theo đúng số lượng, chủng loại, tiến độ... đã được thỏa thuận.

d) Các đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung có trách nhiệm triển khai công văn này đến đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản trực thuộc cơ quan, đơn vị mình để thực hiện.

3. Về thuê đơn vị tư vấn thẩm định trong quá trình lựa chọn nhà thầu: chấp thuận cho Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản được thuê cá nhân, tổ chức có chức năng tư vấn, thẩm định đáp ứng đủ điều kiện và năng lực theo quy định pháp luật để thực hiện việc lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản.

4. Về việc phê duyệt thông số kỹ thuật của nhóm mua sắm tập trung năm 2018:

a- Chấp thuận đề xuất của Sở Tư pháp tại Công văn số 2325/STP-BTTP ngày 13 tháng 3 năm 2018 về cấu hình cơ bản theo nhóm danh mục của 03 loại sản phẩm là: máy vi tính để bàn, máy photocopy, máy lạnh (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm);

b- Căn cứ theo cấu hình cơ bản của nhóm danh mục về máy vi tính để bàn, máy điều hòa không khí và máy photocopy, các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận – huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố, các đơn vị vũ trang nhân dân, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp khẩn trương đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung năm 2018 của đơn vị mình gửi về Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản để thực hiện theo đúng quy trình quy định tại Quy chế mua sắm tập trung.

5. Về đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành danh mục mua sắm tập trung trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Giao Sở Tài chính xem xét, khảo sát và lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản trên địa bàn thành phố để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung các tài sản đáp ứng đủ điều kiện vào danh mục mua sắm tập trung của thành phố theo quy định pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, PCT/TT;
- VPUB: CVP, PVP/KT;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/Cg). 434



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong



PHỤ LỤC SỐ 01

Cấu hình cơ bản nhóm danh mục : **Máy tính để bàn**
(Kèm theo Công văn số: 1369/UBND-KT ngày 04 tháng 4 năm 2018
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	Giá tham khảo (VNĐ)
Máy 1	MÁY BỘ ĐỂ BÀN DUAL CORE: - CPU: $\geq$ Intel® Dual Core (3.3GHz, 3MB/2C/2T). - Mainboard: $\geq$ Chipset Intel H110M (Socket 1151), Supports Dual Channel DDR4, 1 PCIe 3.0 x16, 2 PCIe 2.0 x1, Graphics Output Options: D-Sub, DVI-D, HDMI, 7.1 CH HD Audio (Realtek ALC887 Audio Codec), 4 SATA3, 4 USB 3.0 Synchronous computer brand). - RAM: $\geq$ 4GB DDR4 bus 2400MHz - HDD: $\geq$ 500GB SATA 6Gb/s, 7200rpm. - Graphics: $\geq$ Intel HD Graphics hoặc tương đương. - CASE+Nguồn: $\geq$ 650WATX (Synchronous computer brand). - Màn hình LED: $\geq$ 18,5", kích thước đủ, độ phân giải tối thiểu: 1366*768. (Synchronous computer brand). - Keyboard+Optical Mouse: USB port. (Synchronous computer brand). - OS: Microsoft - Windows Pro 10	11.500.000
Máy 2	MÁY BỘ ĐỂ BÀN CORE I3: - CPU: $\geq$ Intel® Core i3 (3.6GHz, 3MB/2C/4T). - Mainboard: $\geq$ Chipset Intel H110M (Socket 1151), Supports Dual Channel DDR4, 1 PCIe 3.0 x16, 2 PCIe 2.0 x1, Graphics Output Options: D-Sub, DVI-D, HDMI, 7.1 CH HD Audio (Realtek ALC887 Audio Codec), 4 SATA3, 4 USB 3.0 Synchronous computer brand). - RAM: $\geq$ 4GB DDR4 bus 2400MHz - HDD: $\geq$ 500GB SATA 6Gb/s, 7200rpm. - Graphics: $\geq$ Intel HD Graphics hoặc tương đương - CASE+Nguồn: $\geq$ 650WATX (Synchronous computer brand). - Màn hình LED: $\geq$ 20", kích thước đủ, độ phân giải tối thiểu: 1600*900 (Synchronous computer brand): - Keyboard+Optical Mouse: USB port. (Synchronous computer brand). - OS: Microsoft - Windows Pro 10	12.700.000

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	Giá tham khảo (VNĐ)
Máy 3	MÁY BỘ ĐỂ BÀN CORE I5: - CPU: $\geq$ Intel® Core i5 (3.5GHz, 6MB/4C/4T) - Mainboard: $\geq$ Chipset Intel H110M (Socket 1151), Supports Dual Channel DDR4, 1 PCIe 3.0 x16, 2 PCIe 2.0 x1, Graphics Output Options: D-Sub, DVI-D, HDMI, 7.1 CH HD Audio (Realtek ALC887 Audio Codec), 4 SATA3, 4 USB 3.0 Synchronous computer brand). - RAM: $\geq$ 4GB DDR4 bus 2400MHz - HDD: $\geq$ 500GB SATA 6Gb/s, 7200rpm. - Graphics: $\geq$ Intel HD Graphics hoặc tương đương - CASE+Nguồn: $\geq$ 650WATX (Synchronous computer brand). - Màn hình LED: $\geq$ 20", kích thước đủ, độ phân giải tối thiểu: 1600*900 (Synchronous computer brand). - Keyboard+Optical Mouse: USB port. (Synchronous computer brand). - OS: Microsoft - Windows Pro 10	15.000.000

Ghi chú :

- Toàn bộ máy tính để bàn được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Giá máy trên Bao gồm VAT và bản quyền hệ điều hành Microsoft - Windows Pro 10.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



PHỤ LỤC SỐ 02

Cấu hình cơ bản nhóm danh mục : **Máy điều hòa không khí**
(Kèm theo Công văn số: ~~1367~~ 1367/UBND-KT ngày 04 tháng 4 năm 2018
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	Giá tham khảo (VNĐ)
Máy 1	CẤU HÌNH MÁY 1:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 1.0 HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 9000 - Công suất điện (W): ≤ 925 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.6 - Dòng điện hoạt động (A): 4.2 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m³/h): ≥ 550 - Sử dụng GAS: R410A/590g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	11.000.000
Máy 2	CẤU HÌNH MÁY 2:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 1.5 HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 12000 - Công suất điện (W): ≤ 1220 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.5 - Dòng điện hoạt động (A): 5.4 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m³/h): ≥ 700 - Sử dụng GAS: R410A/780g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	13.000.000
Máy 3	CẤU HÌNH MÁY 3:	
	Máy điều hòa nhiệt độ 2 mảnh loại treo tường Inverter 2.0HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 18000 - Công suất điện (W): ≤ 1700 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.5 - Dòng điện hoạt động (A) : 7.2	18.500.000

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	Giá tham khảo (VNĐ)
	- Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m³/h): ≥ 1000 - Sử dụng GAS: R410a/1210g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	
Máy 4	CÁU HÌNH MÁY 4:	
	Máy điều hoà nhiệt 2 mảnh loại treo tường Inverter 2.5HP - Công suất lạnh (Btu/h): ≥ 24000 - Công suất điện (W): ≤ 2150 - Hiệu suất năng lượng ISEER (W/W): ≥ 3.7 - Dòng điện hoạt động (A) : 9.9 - Máy nén loại: Rotary - Nguồn điện (V/Ph/Hz): 220V-240/1/50Hz, 1Ph - Lưu lượng gió (m³/h) ≥ 1150 - Sử dụng GAS: R410a/1480g hoặc tương đương - Dàn nóng và dàn lạnh ống đồng.	27.200.000
Máy 5	CÁU HÌNH MÁY 5:	
	Máy điều hoà nhiệt độ tủ đứng 2.5Hp - Công suất lạnh ≥ 24000Btu - Công suất điện danh định (W): ≤ 2100 - Công suất điện tiêu thụ tối đa (W): ≤ 3300 - Hiệu suất năng lượng EER (W/W): $\geq 2,76$ - Dòng điện hoạt động (A): 9.50 - Máy nén: Rotary - Nguồn cấp (V/Ph/Hz): 220V-240V/1/50Hz - Lưu lượng quạt dàn lạnh (m³/h): ≥ 950 - Sử dụng GAS: R410A hoặc tương đương - Cánh tản nhiệt dàn nóng bằng nhôm, dàn lạnh, dàn nóng bằng ống đồng.	28.000.000
Máy 6	CÁU HÌNH MÁY 6:	
	Máy điều hoà nhiệt độ âm trần (Cassette) 2.5HP - Công suất lạnh $\geq 25,000$ Btu - Công suất tiêu thụ danh định ≤ 2600W - Chỉ số EER: 2.82 - Lưu lượng quạt dàn lạnh (Cao/Trung Bình/Thấp): 1068 /922 /766 m3/h	29.000.000

STT	Tính năng kỹ thuật chi tiết	Gía tham khảo (VNĐ)
	- Độ ồn dàn lạnh: 48/43/38 dB(A) - Độ ồn dàn nóng: 62.4 dB(A) - Máy nén loại SCROLL - Dòng điện hoạt động: 8.7 A - Kích thước dàn lạnh/ Mặt nạ: (W*D*H) 840x840x205/950x950x55 - Kích thước dàn nóng (W*D*H): 845x363x702 - Nguồn cấp (V/Ph/Hz): 220-240V/1Ph/50HZ - Môi chất lạnh: R410A/1400g - Cánh tản nhiệt dàn nóng bằng nhôm, dàn lạnh, dàn nóng bằng ống đồng.	

Ghi chú : Toàn bộ máy được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



PHỤ LỤC SỐ 03

Cấu hình cơ bản nhóm danh mục: **Máy Photocopy**

Kèm theo Công văn số: **1369/UBND-KT** ngày **04 tháng 4** năm **2018**
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mức giá tham khảo (VNĐ)
Máy 1	- Tốc độ sao chụp ≥ 20 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3, A4, A5. - Sao chụp liên tục: ≥ 99 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 600dpi - Thu/ Phóng: 50% - 200% - Cổng kết nối: RJ 45, USB - Tính năng in/scan mạng - Khay tay: ≥ 100 tờ - Khay giấy vào: 1 khay ≥ 250 tờ - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Bộ nhớ Ram: ≥ 128 MB - Màn hình điều khiển: LCD - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	40.000.000
Máy 2	- Tốc độ sao chụp ≥ 25 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3, A4, A5. - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 60dpi - Thu/ Phóng: 25% - 200% tăng từng 1% - Cổng kết nối: RJ 45, USB - Tính năng in/scan mạng - Khay tay: ≥ 100 tờ - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 250 tờ/khay - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 40 bản/phút - Bộ nhớ Ram: ≥ 128 MB - Màn hình điều khiển: LCD - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	55.000.000
Máy 3	- Tốc độ sao chụp ≥ 35 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3, A4, A5, A6, B4, B5, B6 - Có tính năng in/scan - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ - Độ phân giải: ≥ 600 dpi x 600 dpi - Thu/ Phóng: 25% - 400% tăng từng 1% - Khay tay: ≥ 150 tờ - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 250 tờ/khay	75.000.000

STT	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mức giá tham khảo (VNĐ)
	- Bộ nhớ Ram: $\geq 4GB$ - Ổ Cứng: $\geq 250 GB$ - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 160 bản/phút - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Màn hình điều khiển: LCD cảm ứng - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	
Máy 4	- Tốc độ sao chụp ≥ 45 bản/phút - Khổ giấy sao chụp: A3,A4,A5,A6,B4,B5,B6 - Có tính năng in/scan - Sao chụp liên tục: ≥ 9.999 tờ - Độ phân giải: $\geq 600 dpi \times 600 dpi$ - Thu/ Phóng: 25% - 400% tăng từng 1% - khay tay: - Khay giấy vào: 2 khay ≥ 500 tờ/ khay - Đảo mặt bản gốc - Đảo mặt bản sao - Bộ nhớ Ram: $\geq 4GB$ - Ổ Cứng: $\geq 250 GB$ - Tốc độ scan trắng đen/màu: ≥ 160 bản/phút - Vật tư tiêu hao: sử dụng cụm vật tư - Màn hình điều khiển: LCD cảm ứng - Thiết bị kèm theo: 01 ống mực, cáp kết nối và sách hướng dẫn sử dụng - Thời hạn bảo hành: Tối thiểu 12 tháng	90.000.000

Ghi chú : Toàn bộ máy được sản xuất đồng bộ và phải được đăng ký thương hiệu và bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc đã được đăng ký và hoàn tất các yêu cầu, điều kiện để cung cấp sản phẩm, dịch vụ (nếu có) theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ